

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

PHÍ DỊCH VỤ PHÒNG DỊCH VỤ

ĐVT: Đồng.

STT	Tên DMKT	Giá
I. Phí dịch vụ		
1. Phòng dịch vụ các Khoa Lâm sàng (Theo Thông báo số 389/TB-BVNĐ1 ngày 26/6/2023, 695/TB-BVNDD1 ngày 06/11/2023, QĐ số 2151/QĐ-BVNĐ1 ngày 05/9/2023 - ĐVT: Giường/ ngày.)		
1.1	Phòng dịch vụ 01 giường	3.000.000
1.2	Phòng dịch vụ 01 giường không có nhà vệ sinh riêng trong phòng	2.500.000
1.3	Phòng dịch vụ 02 giường	1.500.000
1.4	Phòng dịch vụ 02 giường không có nhà vệ sinh riêng trong phòng	1.350.000
1.5	Phòng dịch vụ 03 giường	1.000.000
1.6	Phòng dịch vụ 04 giường	800.000
1.7	Phòng dịch vụ trên 04 giường	500.000
2. Phòng dịch vụ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Khoa Sơ sinh 2 (Theo Thông báo số 362/TB-BVNĐ1 ngày 14/6/2023 - ĐVT: Giường/ Ngày)		
2.1	Phòng dịch vụ 01 giường	3.000.000
2.2	Phòng dịch vụ 02 giường	2.000.000
2.3	Phòng dịch vụ 03 giường	1.500.000
2.4	Phòng dịch vụ 04 giường	1.000.000
2.5	Phòng dịch vụ 06 giường	800.000
3. Phòng Tiền phẫu - Hậu phẫu Khoa Tim mạch (Theo Thông báo số 416/TB-BVNĐ1 ngày 06/7/2023 - ĐVT: Người/ ngày)		400.000
4. Phòng lưu dịch vụ (Theo QĐ số 2151/QĐ-BVNĐ1 ngày 05/9/2023)		
4.1	Phòng lưu dưới 06 giờ	300.000
4.2	Phòng lưu trên 06 giờ	500.000
II. Phí lưu trú cho thân nhân bệnh nhân (Theo Thông báo số 389/TB-BVNĐ1 ngày 26/6/2023, 299/TB-BVNĐ1 ngày 25/5/2023 - ĐVT: Người/ ngày)		
1	Bệnh nhân chăm sóc cấp 1	50.000
2	Bệnh nhân chăm sóc cấp 2	100.000
3	Người nuôi bệnh thứ hai (không ghé bố)	100.000
4	Người nuôi bệnh thứ hai (có ghé bố)	150.000

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2024



Nguyễn Thanh Hùng